

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ BÌNH MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/NQ-HĐND

Bình Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025
trên địa bàn xã Bình Minh (sau sắp xếp)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH KHÓA VI, NHIỆM KỲ 2021 -2026
- KỲ HỌP THỨ 2 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau khi sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau khi sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-STC ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 sau sắp xếp.

Xét Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã (sau sắp xếp); Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi

ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Bình Minh sau sắp xếp, cụ thể như sau:

I. Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2025

1. Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2025 được UBND tỉnh giao là: 13.932.000.000 đồng, cụ thể:

- Thuế công thương nghiệp - ngoài quốc doanh:	5.050.000.000 đồng.
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất:	1.800.000.000 đồng.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	1.020.000.000 đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân:	2.780.000.000 đồng.
- Thu phí lệ phí:	2.212.000.000 đồng.
- Thu khác ngân sách:	1.070.000.000 đồng.

2. Tổng nguồn thu ngân sách xã để cân đối cho các nhiệm vụ chi năm 2025 là: 147.251.000.000 đồng, bao gồm:

- Các khoản thu cân đối được điều tiết 100%:	4.302.000.000 đồng.
- Các khoản thu điều tiết theo tỷ lệ %:	3.880.000.000 đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách:	2.183.000.000 đồng.
- Thu bổ sung cân đối ngân sách:	136.886.000.000 đồng.

II. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 là: 147.251.000.000 đồng.

Dự toán chi được phân theo từng lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

2. Chi thường xuyên:	144.351.000.000 đồng:
- Chi sự nghiệp giáo dục là:	117.630.000.000 đồng.
- Chi Quốc phòng là:	2.543.000.000 đồng.
- Chi An ninh trật tự là:	2.604.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin là:	342.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình là:	81.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp thể thao là:	70.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp kinh tế là:	205.000.000 đồng.
- Chi quản lý hành chính là:	20.661.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội là:	215.000.000 đồng.

3. Dự phòng ngân sách địa phương năm 2025: 2.900.000.000 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, hai Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện chức năng giám sát việc thi hành Nghị quyết này theo Luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Bình Minh khoá VI, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) ngày 18 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./. *YV*

Nơi nhận: *[Signature]*

- TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Các vị Đại biểu Tổ số 04 HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- TT. HĐND, UBND, TT. UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban Đảng, VP. Đảng ủy;
- Các vị Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, HĐND.



CHỦ TỊCH

[Signature]
Nguyễn Kim Phước



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ BÌNH MINH

Phụ lục số 01

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 13 /NQ-UBND ngày 18/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	147.251
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	8.182
1	Thu NSDP hưởng 100%	4.302
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	3.880
II	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách	2.183
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	136.886
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	136.886
2	Thu bổ sung có mục tiêu	
IV	Thu kết dư	
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
B	TỔNG CHI NSDP	147.251
I	Tổng chi cân đối NSDP	147.251
1	Chi đầu tư phát triển	
2	Chi thường xuyên	144.351
	<i>Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục</i>	<i>117.630</i>
3	Dự phòng ngân sách	2.900
II	Chi các chương trình mục tiêu	
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau	

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC NĂM 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 13 /NQ-HĐND ngày 18 /7/2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung các khoản thu	Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu ngân sách xã được hưởng	Dự toán thu năm 2025	
			Tổng thu NSNN	Thu NSDP
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>1</i>	<i>2</i>
I	TỔNG THU NSNN		13.932	8.182
1	Thu nội địa		13.932	8.182
1.1	Thu từ doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		5.050	2.980
-	Thuế giá trị gia tăng	59%	4.965	2.930
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	59%	85	50
1.2	Thuế thu nhập cá nhân		2.780	
1.3	Thu lệ phí trước bạ (lệ phí trước bạ nhà đất)	50%	1.800	900
1.4	Thu phí, lệ phí	100%	2.212	2.212
1.5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100%	1.020	1.020
1.6	Thu khác ngân sách	100%	1.070	1.070
II	Thu huy động đóng góp			
III	Thu viện trợ			



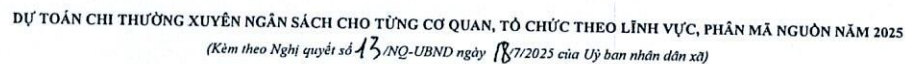
Phụ lục số 03

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 13 /NQ-HĐND ngày 18./..../2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán chi năm 2025
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>
	TỔNG CHI NSDP	147.251
I	Chi đầu tư phát triển	
1	Chi đầu tư cho các dự án	
2	Chi đầu tư phát triển khác	
II	Chi thường xuyên	144.351
-	Văn phòng Đảng ủy	3.435
-	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1.961
-	Văn phòng HĐND&UBND	15.757
-	Phòng Kinh tế	2.045
-	Phòng Văn hóa - Xã hội	1.847
-	Trung tâm Phục vụ hành chính công	964
-	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	712
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	117.630
	Chi thường xuyên khác	
III	Dự phòng ngân sách	2.900



Đơn vị: ngàn đồng

[illegible]